

UBND HUYỆN PHONG THỔ  
**PHÒNG DÂN TỘC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/CV-PDT

Phong Thổ, ngày 10 tháng 01 năm 2024

V/v đơn độc lập hồ sơ, dự toán, tờ trình đăng kí thực hiện nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và Miền núi năm 2024 (lần 2)

Kính gửi:

- Các phòng: Nông nghiệp và PTNT; Lao động - Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Kinh tế và Hạ tầng; Tài chính - Kế hoạch;
- Các Trung tâm: Văn hóa - Thể thao và Truyền thông; GDNN-GDTX; Dịch vụ nông nghiệp; Y tế huyện;
- Ban Quản lý dự án; Ban QL rừng phòng hộ huyện;
- Hội Liên hiệp phụ nữ huyện;
- UBND các xã.

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP) và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Nghị định số 38/2023/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban Dân tộc về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC, ngày 15/8/2023 của Bộ Tài Chính về Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

Thực hiện theo các Thông báo số 1789/UBND-DT ngày 15/11/2023 và Thông báo số 31/UBND-TCKH, ngày 08/01/2024 của UBND huyện Phong Thổ, V/v thông báo dự kiến nguồn vốn sự nghiệp nguồn NSTW thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội, vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024.

Năm 2022-2023 nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tiến độ, kết quả giải ngân tỷ lệ rất thấp, để có giải pháp, khắc phục thực hiện chương trình trong năm 2024 và các năm tiếp theo, phòng Dân tộc huyện (Cơ quan thường trực Chương trình MTQG 1719) đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thực hiện các nội dung như lập dự toán, hoàn thiện hồ sơ thủ tục, tờ trình đăng kí gửi về UBND huyện (*qua phòng Dân tộc huyện trước ngày 25.01.2024, mọi thông tin, vướng mắc xin liên hệ đồng chí Trịnh Khắc Tấn, Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Dân tộc huyện, số điện thoại 0989.056.999*) để báo cáo UBND huyện xem xét phân bổ nguồn vốn, nếu quá thời gian trên mà các cơ quan, đơn vị, UBND các xã không gửi hồ sơ, dự toán, tờ trình đăng kí về phòng Dân tộc thì coi như không có nhu cầu thực hiện nguồn vốn chương trình MTQG 1719 để triển khai thực hiện trong năm 2024.

*(Kèm theo biểu thông báo dự kiến nguồn vốn)*

Phòng Dân tộc huyện Phong Thổ đề nghị các cơ quan, đơn vị. Ủy ban nhân dân các xã quan tâm, phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo UBND huyện: U1, U2;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch (phối hợp);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
PHỤ TRÁCH**

**Trịnh Khắc Tấn**

**BIỂU TỔNG HỢP CHI TIẾT**  
**DỰ KIẾN NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU**  
**QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN**  
**TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2024**

(Kèm theo Công văn số: 10/CV-PDT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Phòng Dân tộc)

STT	Dự án, tiểu dự án	Dự kiến kinh phí (tr.đồng)	Dự kiến chủ đầu tư
<b>I</b>	<b>Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</b>	<b>60.113</b>	
<b>1</b>	<b>Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>	<b>2.666</b>	Phòng Dân tộc và UBND các xã
	Đất ở		
	Nhà ở		
	Máy móc nông cụ	1.000	
	Nước sinh hoạt phân tán	1.666	
<b>2</b>	<b>Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết</b>	<b>104</b>	Ban QLDA huyện
<b>3</b>	<b>Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị</b>	<b>37.677</b>	
	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	26.444	UBND các xã, Ban QL rừng phòng hộ
	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN	11.233	UBND các xã, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp
	Nội dung số 01+03: Phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư	410	
	Nội dung số 02: Trồng dược liệu quý	1.000	UBND các xã
<b>4</b>	<b>Dự án 4 (Tiểu dự án 1): Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc</b>	<b>4.786</b>	UBND các xã
	Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN (đuy tu, bảo dưỡng)	4.786	UBND các xã
	Tiểu Dự án 2: Đầu tư cơ sở vật chất các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực công tác dân tộc		
<b>5</b>	<b>Dự án 5: Phát triển giáo dục và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực</b>	<b>6.903</b>	
-	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường PTDT có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân tộc vùng đồng bào DTTS	3.055	Phòng GD và Đào tạo
+	Thực hiện xóa mù chữ cho người dân tộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số	200	
+	Đầu tư cơ sở vật chất thực hiện chuyển đổi số giáo dục phục vụ học tập phục vụ việc giảng dạy và học tập trực tuyến tuyển chọn cho học sinh dân tộc thiểu số	2.855	
-	Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự	1.066	Phòng Nội vụ

	bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		
+	<i>Nội dung 1: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc và tiếng dân tộc thiểu số</i>	1.066	
-	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi	2.782	Phòng LĐTBXH huyện, TT GDNN và GDTX; UBND các xã
-	<i>Tiểu Dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.</i>		
6	<b>Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch</b>	2.500	<b>Phòng VH - TT, UBND các xã</b>
	<i>Nội dung số 09: Hỗ trợ hoạt động cho đội văn nghệ truyền thống tại các thôn vùng đồng bào DTTS&amp;MN</i>		
	<i>Nội dung số 16: Hỗ trợ xây dựng tủ sách cộng đồng cho các xã vùng đồng bào DTTS</i>		
	<i>Nội dung số 18: Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các thôn vùng đồng bào DTTS&amp;MN.</i>		
7	<b>Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tâm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em</b>		
8	<b>Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em</b>	3.859	Hội phụ nữ huyện, Trung tâm VH, TT và Truyền thông; UBND các xã
	<i>Nội dung số 01: Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phân xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em</i>		
	<i>Nội dung số 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em</i>		
	<i>Nội dung số 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị.</i>		
	<i>Nội dung số 04: Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng.</i>		
9	<b>Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn</b>	839	
	<i>Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù</i>		
	<i>Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	839	Phòng Tư pháp huyện, Phòng Dân tộc huyện, Trung tâm Y tế huyện

10	<b>Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&amp;MN, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình</b>	880	
	<i>Tiêu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030</i>	528	Công an huyện, Phòng Dân tộc huyện
	<i>Tiêu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình</i>	252	Phòng Dân tộc huyện